

Bản án số: 45/2021/HS-ST  
Ngày: 10-12-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Phạm Kiều Diễm**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- 1. Ông Nguyễn Văn Tâm**
- 2. Ông Lê Văn Lì**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Quốc Đại, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/TLST - HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Chí N**, sinh năm: 1989 tại Đ – Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp 3, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí T, sinh năm: 1957 và bà Khưu Hồng T, sinh năm: 1960 (đã chết); bị cáo có chưa có vợ; anh, chị em có 02 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2021 đến ngày 06/10/2021, sau đó thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

**- Các bị hại:**

**1. Chị Cao Thị Hồng N**, sinh năm: 1989. Địa chỉ: Ấp 1, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

**2. Chị Nguyễn Thị Bích T**, sinh năm: 1997. Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

**3. Chị Nguyễn Ngọc S**, sinh năm: 1985. Địa chỉ: Ấp 1, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

4. Anh Bùi Thế A, sinh năm: 1980. Địa chỉ: Ấp 4, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

5. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1957. Địa chỉ: Ấp 4, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

6. Anh Huỳnh Minh T, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Trần Thị P, sinh năm 1960. Địa chỉ: Ấp 4, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên tụ tập, giao du với bạn bè xấu dẫn đến bị nghiện ma túy, không có tiền để phục vụ nhu cầu cá nhân nên bị cáo Nguyễn Chí N nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy để sử dụng. Nên vào khoảng 01 giờ, ngày 09/6/2021, bị cáo N điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Future, kiểu dáng Wave, màu sơn đỏ đen, mang biển số kiểm soát 83H2-8685 đến nhà Chị Cao Thị Hồng N, sinh năm 1989 ngụ ấp 1, thị trấn G, huyện Đ, thấy mọi người đã ngủ say, nên đã lén lút chiếm đoạt 03 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31, màu xanh trắng đang cắm sạc trên bếp nấu ăn. Sau khi chiếm đoạt được 03 điện thoại di động bị cáo N đem điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus đem bán cho cửa hàng điện thoại T ngụ ấp 2, thị trấn G, huyện Đ do ông Trần Linh, sinh năm 1980 làm chủ với giá 4.800.000 đồng; còn điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31, màu xanh trắng đem bán cho Cửa hàng điện thoại di động K ngụ ấp 3, thị trấn G, huyện Đ do ông Dương Văn K, sinh năm 1990 làm chủ với giá 500.000 đồng. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng bạc bị cáo N cất giấu trong người. Đến ngày 10/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiến hành ra lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo Nguyễn Chí N và thu giữ trong người bị cáo điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng bạc.

Tại Bản kết luận giá trị tài sản số 47 ngày 15/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, gần cổng gắn cáp sạc có dán tem bảo hành hình elip màu trắng bạc, màn hình điện thoại có dán kính cường lực, điện thoại có gắn ốp lưng bằng nhựa dẻo màu trong suốt, số máy MQ9D2LL/A, số sê ri F17VK7V2JCLY, IMEI 356709086916620, IMEI 35670908691662, đã qua sử dụng, còn giá trị 4.200.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng bạc, số máy MNC12LL/A, số sê ri F4GS8GPZHG6Y, IMEI 359127077915898, MEID 35912707791589, còn giá trị 2.700.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31, màu xanh trắng, màn hình bị đen phân nửa, còn giá trị 2.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là **8.900.000** đồng.

Ngoài ra trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phát hiện thêm hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn. Đồng thời bị cáo cũng đã khai nhận thêm những vụ chiếm đoạt tài sản của người khác trên địa bàn thị trấn G và địa bàn xã H. Cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Vào khoảng 09 giờ ngày 08/5/2021, bị cáo Nguyễn Chí N đi bộ ngang quán trà sữa UMI thuộc ấp 3, thị trấn G, huyện Đ phát hiện 01 chiếc xe mô tô, biển số kiểm soát 76V8-2217 của Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1997 đang đậu phía trước căn nhà đóng cửa cặp quán trà sữa UMI, không có người trông coi, nên bị cáo lén lút chiếm đoạt đem về phòng trọ của bị cáo đang ở, nhưng do sợ bị phát hiện nên bị cáo N đã tháo bỏ biển số kiểm soát, bình ắc quy và dàn mũ theo xe, rồi đem xe để lại vị trí cũ. Đến khoảng 06 giờ ngày 09/5/2021, chị Tuyền tiếp tục đến quán trà sữa UMI để làm việc thì nhìn thấy chiếc xe của chị, nhưng xe đã bị mất toàn bộ dàn mũ xe, bình ắc quy và biển số kiểm soát,

Tại Bản kết luận giá trị tài sản số 43 ngày 06/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONOR, loại xe nữ, kiểu dáng Wave, dung tích 107, màu sơn đỏ, số khung 408299, số máy 408299, biển kiểm soát 76V8-2217, mua vào năm 2019, còn giá trị **5.500.000** đồng.

**Vụ thứ hai:** Bị cáo khai nhận vào khoảng 02 giờ ngày 09/5/2021 với mục đích đi tìm tài sản để chiếm đoạt, đạp xe từ hướng chợ Gành Hào đến quán nhậu “Cô Út” do Chị Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1985 ngụ ấp 4, thị trấn G, huyện Đ làm chủ, lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, màu trắng

đang sạc pin để trên bàn. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại của bà S, bị cáo đem bán tại cửa hàng điện thoại di động “L” tại ấp 2, thị trấn G, huyện Đ, do ông Trần L, sinh năm 1984 làm chủ với số tiền 1.500.000 đồng.

Tại Bản kết luận giá trị tài sản số 54 ngày 03/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A32, màu trắng, màn hình cảm ứng, 6,4 inch, số IMEI 1: 356835254194409, sso IMEI 2: 358934994194403, mua vào ngày 20/4/2021, còn giá trị **5.352.000** đồng.

**Vụ thứ ba:** Bị cáo khai nhận vào khoảng 01 giờ ngày 28/5/2021, bị cáo Nguyễn Chí N điều khiển xe mô tô, biển số kiểm soát 83H2-8685 đến nhà của Bà Trần Thị P, sinh năm 1960 ngụ ấp 4, thị trấn G, huyện Đ, quan sát xung quanh thấy mọi người đã ngủ say nên bị cáo dùng tay để mở cửa vào phía trong lén lút chiếm đoạt 01 tivi nhãn hiệu KONKA màu đen, màn hình cong đang treo trên vách nhà và 01 cái remote nhãn hiệu KONKA màu đen đang để trên đầu giường. Sau khi chiếm đoạt được tài sản của bà P, bị cáo N đem bán cho ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1989 ngụ ấp 4, thị trấn G, huyện Đ được số tiền 1.200.000 đồng.

Tại Bản kết luận giá trị tài sản số 51 ngày 26/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận:

- 01 Tivi nhãn hiệu KONKA, màu đen, màn hình cong, 40 inch, viền màn hình màu vàng, Model 4030C S/M: 4030C071017CA0076, kèm theo 01 remote nhãn hiệu KONKA, màu đen đã qua sử dụng, mua vào tháng 12/2017, còn giá trị **1.398.000** đồng.

**Vụ thứ tư:** Bị cáo khai nhận vào khoảng 01 giờ ngày 03/6/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô, biển số kiểm soát 83H2-8685 đi tìm tài sản lấy trộm khi đến nhà Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957 ngụ tại ấp 4, thị trấn G, huyện Đ, thấy mọi người đã ngủ say và phía trong nhà có bật đèn ngủ, rồi tìm cách mở cửa đi vào đến gian nhà trước lén lút chiếm đoạt 01 chiếc Tivi hiệu AKINO màu đen và 01 remote cùng nhãn hiệu được để phía trên tủ phê. Sau khi chiếm đoạt được Tivi và 01 remote của bà Tuyết, bị cáo điều khiển xe mô tô chở đến bán cho ông Nguyễn Thanh V với số tiền 1.400.000 đồng.

Tại Bản kết luận giá trị tài sản số 50 ngày 24/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận:

- 01 Tivi (SMARRT) nhãn hiệu AKINO, màu đen, màn hình phẳng, kiểu máy: PA-40TDSB, số máy VNVTTV171202401461, kèm theo chân đế máy, remote nhãn hiệu AKINO, màu đen đã qua sử dụng, mua vào tháng 02/2021, còn giá trị **4.960.000** đồng.

**Vụ thứ năm:** Vào khoảng 02 giờ ngày 06/6/2021, bị cáo Nguyễn Chí N điều khiển xe mô tô, biển số kiểm soát 83H2-8685 đến nhà của Anh Huỳnh Minh T, sinh năm 1975 ngụ ấp Gò Cát, xã H, huyện Đ, thấy bên trong nhà có mở đèn sáng nên tìm cách mở cửa vào lén lút chiếm đoạt 01 Tivi hiệu LG 55 UK6100PTA 55 inch, 01 thiết bị Modem Wifi Viettel và 01 thiết bị Viettel TV Box được treo trên cây cột trong nhà rồi đem về phòng ở của bị cáo tháo rời các bộ phận chiếc tivi dẫn đến bị hư hỏng không sử dụng được.

Tại Bản kết luận giá trị tài sản số 53 ngày 29/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận:

- 01 Tivi LG 55 UK6100PTA 55 inch mua vào năm 2020, còn giá trị 10.800.000 đồng.

- 01 thiết bị Modem Wifi Viettel lắp đặt vào năm 2017, còn giá trị 117.000 đồng.

- 01 thiết bị Viettel TV Box lắp đặt vào năm 2017, còn giá trị 310.000 đồng.

- 01 cốc sạc điện thoại OPPO Reno 4, mua kèm với điện thoại OPPO Reno 4 vào tháng 8/2020, còn giá trị 150.000 đồng

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là **11.377.000** đồng.

**Vụ thứ sáu:** Sau khi bị cáo Nguyễn Chí N chiếm đoạt các tài sản của bà Cao Thị Hồng Nhung, đến khoảng 03 giờ ngày 09/6/2021 bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô, biển số kiểm soát 83H2-8685 chạy đến chỗ của Anh Bùi Thế A, sinh năm 1980, đang thuê ở và làm việc thuộc ấp 4, thị trấn G, huyện Đ, tìm cách mở cửa đi vào lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay, nhãn hiệu Dell Inspiron 3558, màu đen và 01 máy scan nhãn hiệu Canon LIDE 300, màu đen đang để trên bàn làm việc. Sau đó, bị cáo đem máy tính xách tay đã chiếm đoạt đưa cho ông Ngô Trung T để chạy chương trình lại cho bị cáo, đối với máy scan hiệu canon bị cáo đã cất giấu tại phòng ngủ, khi bị phát hiện đã đem đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ giao nộp.

Tại Bản kết luận giá trị tài sản số 46 ngày 13/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận:

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 3558, màu đen, màn hình 15,6 inch, mặt trên của máy có dòng chữ Dell màu đen, mặt đáy của máy tính có dán trên giấy có dòng chữ “SERVICE TAG(S/N): 5L1SC82 EXPRESS SERVICE CODE 12156703202, đã qua sử dụng, mua vào tháng 9/2015, còn giá trị 2.000.000 đồng.

- 01 máy scan nhãn hiệu canon LIDE 300, màu đen, loại K10486, số sê ri: KMN24949, thân máy có nhiều vết trầy xước, đã qua sử dụng, mua vào tháng 4/2020, còn giá trị 1.600.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là **3.600.000** đồng.

\* Về vật chứng của các vụ án đã được giao nộp, thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, gần cổng gắn cáp sạc có dán tem bảo hành hình elip màu trắng bạc, màn hình điện thoại có dán kính cường lực, điện thoại có gắn ốp lưng bằng nhựa dẻo màu trong suốt, số máy MQ9D2LL/A, số sê ri F17VK7V2JCLY, IMEI 356709086916620, IMEI 35670908691662, đã qua sử dụng do ông Trần Linh đem đến giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng bạc, số máy MNC12LL/A, số sê ri F4GS8GPZHG6Y, IMEI 359127077915898, MEID 35912707791589 thu giữ trên người của bị cáo Nguyễn Chí N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31, màu xanh trắng, màn hình bị đen phân nửa do ông Dương Văn Kiệt giao nộp. Hiện nay đã trả lại cho bà Cao Thị Hồng Nhung là bị hại trong vụ án để quản lý, sử dụng theo quy định pháp luật.

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 3558, màu đen, màn hình 15,6 inch, mặt trên của máy có dòng chữ Dell màu đen, mặt đáy của máy tính có dán trên giấy có dòng chữ “SERVICE TAG(S/N): 5L1SC82 EXPRESS SERVICE CODE 12156703202, đã qua sử dụng do ông Ngô Trung Tín giao nộp; 01 máy scan nhãn hiệu Canon LIDE 300, màu đen, loại K10486, số sê ri: KMN24949, thân máy có nhiều vết trầy xước do bị cáo Nguyễn Chí N giao nộp. Hiện nay đã trả lại cho ông Bùi Thế Anh là bị hại trong vụ án để quản lý, sử dụng theo quy định pháp luật.

- 01 Tivi LG 55 UK6100PTA 55 inch và 01 thiết bị Modem Wifi Viettel do bị cáo Nguyễn Chí N đem đến giao nộp đã bị hư hỏng. Hiện nay đã trả lại cho ông Huỳnh Minh Tuấn là bị hại trong vụ án để quản lý theo quy định pháp luật.

- 01 Tivi (SMARRT) nhãn hiệu AKINO, màu đen, màn hình phẳng, kiểu máy: PA-40TDSB, số máy VNVTTV171202401461, kèm theo chân đế máy, remote nhãn

hiệu AKINO do ông Hồ Như Ý giao nộp. Hiện nay đã trả lại cho Bà Nguyễn Thị T là bị hại trong vụ án để quản lý, sử dụng theo quy định pháp luật.

- 01 Tivi nhãn hiệu KONKA, màu đen, màn hình cong, 40 inch, viền màn hình màu vàng, Model 4030C S/M: 4030C071017CA0076, kèm theo 01 remote nhãn hiệu KONKA do Nguyễn Thanh Vũ giao nộp. Hiện nay đã trả lại cho Bà Trần Thị P là bị hại trong vụ án để quản lý, sử dụng theo quy định pháp luật.

- 01 xe mô tô không rõ nhãn hiệu, không có dàn mũ xe, không có biển số xe và không có bình ắc quy, số khung: 408299, số máy: 408299; 01 biển số xe 76V8-2217, nền màu trắng, chữ và số màu đen; 01 ốp yếm trung tâm, của loại xe hai bánh, bằng nhựa, màu đen, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 mặt nạ trước của loại xe hai bánh, bằng nhựa, màu đỏ quyết, có dán dòng chữ “HONDA” màu trắng phía trước, đã qua sử dụng; 02 ốp ống yếm bên trái và bên phải, của loại xe hai bánh, bằng nhựa, màu đỏ quyết, không rõ nhãn hiệu, mỗi ốp ống yếm có dán dòng chữ “HONDA” màu trắng, đã qua sử dụng; 01 ốp sườn bên phải của loại xe hai bánh, bằng nhựa, màu đen, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 ốp cốp bên phải của loại xe hai bánh, bằng nhựa, màu đen, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng và 01 bình ắc quy màu đen, thân bình có dòng chữ “dongnai” màu xanh. Hiện nay đã trả lại cho Chị Nguyễn Thị Bích T là bị hại trong vụ án để quản lý, sử dụng theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 37A/CT-VKS -KSĐT ngày 01/9/2021 và đính chính số 03/VKS-HS ngày 06/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Chí N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 584; 585; 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Chí N có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Ngọc Sang số tiền 5.352.000 đồng và ông Huỳnh Minh Tuấn số tiền 11.377.000 đồng. Riêng các bị hại Cao Thị Hồng Nhung, bà Nguyễn Thị Bích Tuyền, Bà Nguyễn Thị T, Anh Bùi Thế A đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết

- Về vật chứng: Vật chứng vụ án là tài sản bị trộm đã giao trả lại bị hại. Bị hại nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. Không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét xử vắng mặt là phù hợp.

#### **[2] Về nội dung:**

[2.1] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Chí N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai các bị hại, với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các biên bản, tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để khẳng định như sau: Bị cáo N đã nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản có giá trị của người dân trên địa bàn thị trấn G và địa bàn xã H. Cụ thể:

**Vụ thứ nhất:** Vào khoảng 09 giờ, ngày 08/5/2021 tại phía trước căn nhà trông thuộc ấp 3, thị trấn G, huyện Đ, bị cáo Nguyễn Chí N đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONOR, biển số kiểm soát 76V8-2217 của Chị Nguyễn Thị Bích T, có giá trị **5.500.000** đồng.

**Vụ thứ hai:** Vào khoảng 02 giờ, ngày 09/5/2021 bị cáo Nguyễn Chí N đi đến quán nhậu “Cô Út” ngụ ấp 4, thị trấn G, huyện Đ, lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A32, của Chị Nguyễn Ngọc S đang để sạc pin trên bàn, có giá trị **5.352.000** đồng.



**Vụ thứ ba:** Vào khoảng 01 giờ, ngày 03/6/2021 bị cáo Nguyễn Chí N đã lén lút chiếm đoạt của Bà Nguyễn Thị T ngụ ấp 3, thị trấn G, huyện Đ, 01 Tivi (SMARRT), kèm theo chân đế máy, remote nhãn hiệu AKINO, màu đen, có giá trị **4.960.000** đồng.

**Vụ thứ tư:** Vào khoảng 02 giờ, ngày 06/6/2021 bị cáo Nguyễn Chí N đi đến nhà của Anh Huỳnh Minh T ngụ ấp Gò Cát, xã H, huyện Đ, lén lút chiếm đoạt 01 Tivi LG 55 inch; 01 thiết bị Modem Wifi Viettel; 01 thiết bị Viettel TV Box và 01 cục sạc điện thoại OPPO Reno 4, mua kèm với điện thoại OPPO Reno 4, tổng tài sản có giá trị **11.377.000** đồng.

**Vụ thứ năm:** Vào khoảng 01 giờ, ngày 09/6/2021 bị cáo Nguyễn Chí N đi đến nhà của Chị Cao Thị Hồng N ngụ ấp 1, thị trấn G, huyện Đ, rồi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng bạc và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31, màu xanh trắng. Tổng tài sản có giá trị **8.900.000** đồng.

**Vụ thứ sáu:** Vào khoảng 03 giờ, ngày 09/6/2021 bị cáo Nguyễn Chí N đến chỗ ở Anh Bùi Thế A tại ấp 4, thị trấn G, huyện Đ lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 3558, màu đen và 01 máy scan nhãn hiệu canon LIDE 300, màu đen. Tổng tài sản có giá trị **3.600.000** đồng.

Tổng giá trị các tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của những bị hại, là **39.689.000** đồng.

Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Trong khoảng thời gian từ ngày 08/5/2021 đến ngày 09/6/2021 lợi dụng lúc đêm khuya mọi người đã ngủ say và những người thiếu sơ hở, cảnh giác trong việc quản lý tài sản của người dân nên bị cáo N đã nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản có giá trị của người dân tổng cộng 07 vụ “Trộm cắp tài sản”, trong đó có 06 vụ giá trị tài sản trên 2.000.000 đồng, xét thấy bị cáo không nghề nghiệp ổn định đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác làm nghề nghiệp và nguồn sống chính nên hành vi của bị cáo là phạm tội có tính chất chuyên nghiệp.

Từ những phân tích nêu trên, cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng qui định pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người

khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, không yên tâm lao động sản xuất mà còn gây mất an ninh, trật tự xã hội. Vì muốn vì có tiền tiêu xài, hút ma túy nhưng lại lười biếng lao động của bị cáo, bất chấp quy định của pháp luật. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, rất cần một bản án nghiêm minh, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[2.3] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp 7 lần, trong đó có 06 lần đủ truy cứu trách nhiệm hình sự nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Ngọc S yêu cầu bồi thường số tiền 5.352.000 đồng và Anh Huỳnh Minh T yêu cầu bồi thường số tiền 11.377.000 đồng bị cáo đồng ý bồi thường đây là sự tự nguyện của bị cáo nên hội đồng xét xử ghi nhận, căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584; 585; 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Chí N có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Ngọc Sang số tiền 5.352.000 đồng và Anh Huỳnh Minh T số tiền 11.377.000 đồng. Đối với các bị hại Chị Cao Thị Hồng N, Chị Nguyễn Thị Bích T, Bà Nguyễn Thị T, Anh Bùi Thế A đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết là phù hợp.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung; đối với số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ các vụ trộm bị cáo cũng không có khả năng khắc phục nên không áp dụng là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm là số tiền 200.000 đồng và án phí có giá ngạch số tiền 836.450 đồng.

[7] Ngoài ra, vào khoảng 01 giờ ngày 28/5/2021, bị cáo Nguyễn Chí N đã lén lút chiếm đoạt 01 Tivi nhãn hiệu KONKA, màu đen, màn hình cong, 40 inch, viền màn hình màu vàng, Model 4030C S/M: 4030C071017CA0076, kèm theo 01 remote

nhãn hiệu KONKA, màu đen đã qua sử dụng của Bà Trần Thị P ngụ ấp 4, thị trấn G, huyện Đ, có giá trị 1.398.000 đồng. Xét thấy bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản này chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo trong lần phạm tội này là phù hợp.

[8] Đối với ông Ngô Trung Tín đã có hành vi cho bị cáo Nguyễn Chí N mượn xe mô tô, nhãn hiệu Future, kiểu dáng Wave, màu sơn đỏ đen, mang biển số kiểm soát 83H2-8685, nhưng không biết bị cáo N đã sử dụng vào việc chiếm đoạt tài sản của người khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không đề cập xử lý đối với xe mô tô của ông Tín là có cơ sở.

[9] Đối với ông Trần Linh, ông Dương Văn Kiệt, ông Nguyễn Thanh Vũ, ông Hồ Như Ý, ông Ngô Trung Tín và ông Trần Đình Lệt có mua và nhận giữ các tài sản do bị cáo N đem đến, nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo N phạm tội mà có tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án nhưng có khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2021 đến ngày 06/10/2021.

**2.** Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584; 585; 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Chí N có trách nhiệm bồi thường cho Chị Nguyễn Ngọc S số tiền 5.352.000 đồng và Anh Huỳnh Minh T số tiền 11.377.000 đồng.

**3.** Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Chí N phải nộp số tiền 200.000 đồng.

Án phí có giá ngạch buộc bị cáo N phải nộp là số tiền 836.450 đồng

Kể từ ngày bản án, có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản

tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đ;
- Thi hành án HS Công an huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Kiều Diễm**